

Bản án số: 19/2023/HNGĐ -ST

Ngày 03/4/2023

V/v ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Duyên

2. Bà Bùi Thị Ngoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang – thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương.

- Đại diện VKSND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Luyên - Kiểm sát viên.

Ngày 03/4/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 184/2022/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 12 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐSXST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2023/QĐST- HNGĐ ngày 14/3/2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 18/02/2003

2. *Bị đơn:* anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1993

Đều ở địa chỉ: thôn C, xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình.

(chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh K vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: chị và anh Nguyễn Văn K tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Kiến Xương vào ngày 01/7/2021. Anh, chị chung sống đến cuối năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó đến nay, anh K và gia đình có tìm gọi nhưng chị không về, do vậy hai bên còn không liên lạc với nhau nữa. Chị xác định không còn tình cảm, không trở về đoàn tụ được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh K.

Về con chung: chị và anh K không có con chung.

Về tài sản và nợ chung: không có, chị đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản nhưng anh K từ chối nhận, từ chối làm việc với Tòa án. Do vậy Tòa án không ghi được ý kiến của anh K đối với yêu cầu khởi kiện của chị H.

Kết quả xác minh tại UBND xã Q, huyện Kiến Xương thể hiện: sau khi kết hôn anh K và chị H không phát sinh mâu thuẫn gì lớn, từ cuối năm 2021 chị H về nhà bố mẹ đẻ ở, gia đình anh K có tìm gọi nhưng chị H không quay trở về đoàn tụ; anh K và chị H không có con. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương phát biểu quan điểm:

Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: đề nghị áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K; về con chung không có; về tài sản và nợ chung không giải quyết trong vụ án này. Về án phí chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Chị Nguyễn Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn K có nơi cư trú tại xã Quang Minh, huyện Kiến Xương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Vì vậy căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

[4] Về quan hệ hôn nhân: chị H và anh K tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, đã sống ly thân hơn một năm. Việc anh K không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, trực tiếp từ chối làm việc với Tòa án, cho thấy anh không muốn níu giữ hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị H xử cho chị được ly hôn anh K.

[5] Về quan hệ con chung: chị H và anh K không có con chung.

[6] Về tài sản và nợ chung: chị H khai không có, Tòa án không ghi được ý kiến của anh K nên về tài sản và nợ chung không giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.
- Áp dụng khoản 4 Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. **Về quan hệ hôn nhân:** xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

2. **Về quan hệ con chung:** chị H và anh K không có con chung.

3. **Về tài sản và nợ chung:** không giải quyết trong vụ án này.

4. **Về án phí:** chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001788 ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, chị H đã nộp đủ án phí.

5. **Về quyền kháng cáo:** các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ